TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 17 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Tiến Hưng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên họp: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 31/2025/TLST-VDS ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Anh Trần Công T, sinh ngày 04/02/1996

Trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Số định danh cá nhân 034096003544)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phí Văn D, sinh năm 1952 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1961

Đều trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên họp có mặt anh Trung, bà Thúy, ông Dương)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Tại đơn yêu cầu đề ngày 20/5/2025 và bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự anh Trần Công T trình bày:

Do anh T còn bé hay ốm đau, trong khi đó mệnh của ông D lại hợp với mệnh của anh T nên năm 2003 bố anh là Trần Công T, mẹ là Nguyễn Thị V là người cùng quê với ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T đã thống nhất để anh T làm con nuôi của ông D bà T. Một phần cũng vì ông D là thương binh loại A, hạng 2/4 nên bố mẹ anh T muốn anh làm con nuôi của ông D và bà T để được nhận

chính sách cộng điểm nếu thi đại học. Nhưng thực tế anh trung học xong lớp 12 là đi bộ đội không thi đại học.

Ngày 19/11/2003 hai bên đã làm thủ tục nhận con nuôi và đã được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng làm thủ tục tại Quyết định số 05/2003/QĐ-UB ngày 19/11/2003. Sau khi ông D, bà T nhận anh T làm con nuôi, anh T chỉ ở nhà ông D, bà T có mấy ngày rồi về nhà bố mẹ đẻ, khi lớn thì thỉnh thoảng vào vào dịp tết anh T vẫn sang thăm nom ông bà D, bà T hai bên đối xử với nhau tốt không có điều tiếng gì.

Nay anh Trần Công T xác định anh đã trưởng thành, tự lập được về kinh tế và cũng tránh việc sau này ông D, bà T qua đời liên quan đến chia thừa kế. Vì vậy anh T đề nghị Tòa án giải quyết việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh T và bố mẹ nuôi là ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T.

Trong thời gian làm con nuôi của ông D bà T, anh T không đóng góp tài sản công sức gì cho gia đình ông D và bà T. Nên anh T không yêu cầu giải quyết.

2. Tại bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T trình bày:

Vào năm 2003 ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T là người cùng quê với ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị V (bố mẹ anh T). Do ông D là thương binh loại A hạng 2/4 nên ông T muốn anh T làm con nuôi của ông D và bà T để được nhận chính sách khi thi đại học. Ngày 19/11/2003 ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T có nhận anh Trần Công T làm con nuôi. Việc anh T làm con nuôi đã được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình làm thủ tục tại Quyết định số 05/2003/QĐ-UB ngày 19/11/2003. Sau khi ông D và bà T nhận anh T làm con nuôi, anh T chỉ ở nhà ông D và bà T có vài ngày rồi anh T về nhà bố mẹ để ở.

Nay anh Trần Công T xác định anh đã trưởng thành, tự lập được về kinh tế và cũng tránh việc sau này ông bà D T qua đời liên quan đến chia thừa kế. Vì vậy anh Trần Công T đề nghị Tòa án giải quyết việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh T và bố mẹ nuôi là ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T. Ông D và bà T hoàn toàn nhất trí.

Trong thời gian làm con nuôi của ông D bà T, anh T không đóng góp tài sản công sức gì cho gia đình ông D và bà T. Nên ông D và bà T không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu quan điểm tại phiên họp:

Quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký cũng như của đương sự đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Xét thấy việc chấm dứt việc nuôi giữa ông D bà T với anh T là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, chấp nhận yêu của của anh Trần Công T về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi với bố mẹ nuôi là ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại các lời khai và tại phiên họp hôm nay, Tòa án nhận định:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:*** Người yêu cầu nộp đơn và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Đông Hưng, vì vậy căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] ***Về nội dung:***

[2.1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, anh Trần Công T được ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T nhận nuôi con nuôi, việc nhận con nuôi có quyết định của UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, việc nhận con nuôi là hợp pháp. Quá trình anh T làm con nuôi của ông D và bà T hai bên không xảy ra mâu thuẫn, hai bên thực hiện các quyền của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi đối với cha mẹ nuôi. Đến nay anh T con nuôi đã trưởng thành tự lập được kinh tế, đồng thời tránh những vướng mắc về sau này khi phát sinh quyền thừa kế, nên anh T đề nghị chấm dứt việc nuôi con nuôi với ông D và bà T. Ông D và bà T cũng đồng ý. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi, Điều 78 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Trần Công T về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh T và ông D và bà T.

[2.2] Trong quá trình làm nuôi con nuôi anh T xác định không đóng góp gì về tài sản, công sức cho gia đình ông D và bà T. Nên anh T không yêu cầu giải quyết.

[3] *Về lệ phí*: Anh Trần Công T phải chịu Lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

[4] *Quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Công T về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa con nuôi là anh Trần Công T và bố, mẹ nuôi là ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T.

2. Quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc nuôi con nuôi giữa con nuôi là anh Trần Công T và bố, mẹ nuôi là ông Phí Văn D và bà Bùi Thị T chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Công T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh T đã nộp 300.000 đồng đã nộp tạm ứng Lệ phí tại biên lai số 0000516 ngày 21/5/2025 sang phần thi hành Lệ phí.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày 17/6/2025.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Hưng;*
- *Người yêu cầu;*
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *UBND xã Đ;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Bùi Tiến Hưng